

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HOÁ  
Bản án số: 96/ 2018/HSST  
Ngày: 25/ 5/ 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ-TỈNH THANH HOÁ

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Thị Hương

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Trịnh Xuân Tính  
2. Bà Nguyễn Thị Loan

**Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà: Nguyễn Thị Hải Hà  
Thư ký TAND TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

**Đại diện VKSND TP. Thanh Hoá tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Duy Thi - Kiểm sát viên

Ngày 25/ 5/ 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/ 2018/ HSST ngày 26/4/ 2018 đối với bị cáo:

**Lê Thanh B** - Sinh 1990; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: phố P, đường P, P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn H và bà Nguyễn Thị A; có vợ là Đoàn Thị Hồng T và có 02 con ( con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 27/02/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng về tội “ Cường đoạt tài sản”; Tạm giữ từ ngày 24/01/2018 đến ngày 02/02/2018 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “ Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 14/12/ 2017 tại quán cà phê H ở địa chỉ đường H, phường Đ, thành phố T, có gia đình ông Trần Quốc C và gia đình chị Trần Thị Hồng H đã gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn. Phía gia đình ông C có ông C và anh Trần Quyết T ( con trai ông C), chị Ngô Thị Thu H ( vợ anh T), chị Ngô Thu T2 ( em gái chị H), bà Nguyễn Thị N. Bên phía gia đình chị H2 gồm có chị H2 và chị Trần Thị H3 ( chị gái chị H2), anh Nguyễn Văn C2 ( chồng chị H3), chị Lê Thị H4 ( bạn của chị H2), Lê Thanh B ( cháu của chị H3). Riêng B

không tham gia việc giải quyết mâu thuẫn hai bên mà ngồi uống cà phê ở bàn bên cạnh, B được chị H3 gọi đến với mục đích can ngăn anh C2 nếu có xảy ra xô sát giữa anh C2 với những người bên phía gia đình ông C.

Quá trình uống nước nói chuyện giữa hai bên có lời qua tiếng lại với nhau, anh T dùng cốc nước hắt vào người chị H2, nên anh C2 và anh T đã xảy ra xô đẩy. Lúc này Lê Thanh B đứng ở đường H phía ngoài cửa quán, do sợ Trần Quyết T đánh Nguyễn Văn C2, nên B rút súng colt tự chế đã giấu sẵn trong người từ trước bắn 01 phát chỉ thiên và 01 phát hướng vào trong quán. Lúc này trong quán có khoảng 20 người đang uống nước, nghe thấy tiếng súng nổ nên tất cả hoảng loạn bỏ chạy ra phía sau quán. Sau đó B lấy xe máy về nhà, đến ngày 24/01/2018 B đến Công an thành phố Thanh Hóa đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội.

Việc sử dụng súng bắn 02 phát liên tiếp đã làm cho những người có mặt trong quán cà phê và quần chúng nhân dân xung quanh hoang mang, lo sợ, gây xôn xao dư luận, ảnh hưởng tới hoạt động B thường của người dân. UBND phường Đ đã có công văn đề nghị xử lý nghiêm hành vi của đối tượng đã gây ra tình trạng trên.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mẫu kim loại màu xám, không rõ hình kích thước (12 x 5 x 6) mm, bề mặt bị bóp méo cả xước kim loại. Ngày 20/12/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã trưng cầu giám định mảnh kim loại nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 104/PC 54 ngày 29/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận mẫu kim loại ghi thu trong vụ trên gửi đến giám định là đầu đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm. Loại đạn này sử dụng cho loại súng thể thao có cơ nòng 5,6 mm hoặc các loại súng tự chế như: Súng kiểu hình bút, súng ngắn kiểu ổ quay....Nếu Súng thể thao bị cưa ngắn nòng, cắt cụt báng hoặc súng tự chế kiểu hình bút kiểu ổ quay..... sử dụng bắn loại đạn này đều có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

Đối với khẩu súng colt mà B đã sử dụng, B khai nhận đã mua cách đây khoảng 02 năm, sau khi bắn 02 phát đạn tại quán cà phê H, B đã ném xuống khu vực cống ngầm của sông N thuộc phường P, thành phố T. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Quá trình điều tra Lê Thanh B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

*Về vật chứng:* 01 mẫu kim loại màu xám kích thước (12 x 5 x 6) mm, được quy trữ tại cơ quan điều tra chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 116/ CT-VKS – KT ngày 24/ 4/ 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Lê Thanh B về tội “ Gây rối trật tự công cộng ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 245 của BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện VKSND TP.Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng .

Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 245; Điểm P khoản 1,2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 của BLHS. Điều 106 BLTTHS.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh B phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”

Xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án trước.

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu kim loại màu xám kích thước (12 x 5 x 6) mm, được quy trữ tại cơ quan điều tra

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ TNHS

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào ngày 14/12/2017 chị Trần Thị H3 ( vợ cậu của bị cáo) có đến nhà bị cáo để nhờ bị cáo đi cùng đến quán cà phê H ở địa chỉ đường H, phường Đ, thành phố T, mục đích để can ngăn nếu có xảy ra xô sát giữa anh C2( cậu của bị cáo) với những người bên phía gia đình ông C khi giải quyết mâu thuẫn. Khi đến quán cà phê bị cáo không tham gia giải quyết mâu thuẫn, khi thấy giữa hai bên có lời qua tiếng lại và có xô đẩy nhau. Lúc này bị cáo đứng ở đường phía ngoài cửa quán đã rút súng colt tự chế đã giấu sẵn trong người từ trước bắn 01 phát chỉ thiên và 01 phát hướng vào trong quán với mục đích để dọa. Nghe thấy tiếng súng nổ tất cả những người có mặt trong quán cà phê hoảng loạn bỏ chạy ra phía sau quán và quần chúng nhân dân xung quanh hoang mang, lo sợ.

Kết luận giám định: Mẫu kim loại thu trong vụ trên gửi đến giám định là đầu đạn của loại đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm. Loại đạn này sử dụng cho loại súng thể thao có cơ nòng 5,6 mm hoặc các loại súng tự chế như: Súng kiểu hình bút, súng ngắn kiểu ổ quay...Nếu Súng thể thao bị cưa ngắn nòng, cắt cụt báng hoặc súng tự chế kiểu hình bút kiểu ổ quay..... sử dụng bắn loại đạn này đều có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “ gây rối trật tự công cộng” tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 245 của BLHS năm 1999 với tình tiết định khung có dùng vũ khí. Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 245 của BLHS năm 1999 là đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[2] *Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:*

Hành vi của bị cáo dùng súng bắn uy hiếp người khác tại nơi công cộng đã làm ảnh hưởng đến hoạt động B thường của người dân tại khu dân cư, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa C2.

Trong vụ án này bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách (chưa được xóa án tích) là thuộc trường hợp “Tái phạm”, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 của BLHS 1999 và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại khoản 5 Điều 60 của BLHS 1999.

Tuy nhiên qua trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và sau khi phạm tội đến cơ quan Công an đầu thú. Nên khi xem xét hình phạt cũng cần áp dụng Điểm P khoản 1, 2 Điều 46 của BLHS 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về vật chứng:* 01 mẫu kim loại màu xám kích thước (12 x 5 x 6) mm, được quy trữ tại cơ quan điều tra là phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng, nên căn cứ Khoản 1, điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS 2015 để tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Áp dụng:**

Điểm a Khoản 2 Điều 245; Điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33; Khoản 5 Điều 60; Khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 1999.

Khoản 1, Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS 2015 và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Thanh B phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”.

**Xử phạt:** Lê Thanh B 30 tháng tù, nhưng được trừ đi 09 ngày tạm giữ ( Từ ngày 24/01/2018 đến ngày 02/02/2018). Tổng hợp với 03 năm tù của bản án số 47/2014/ HSST ngày 27/02/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C2 của 02 bản án là 05 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu kim loại màu xám kích thước (12 x 5 x 6) mm, hiện được quy trữ tại cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa.

Công an thành phố Thanh Hóa có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để xử lý những vật chứng của vụ án hiện nay đang được quy trữ tại kho vật chứng của Công an thành phố Thanh Hóa theo quy định của pháp luật.

**Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

*Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo,
- VKSND TP Thanh Hoá;
- Công an TP Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

**Lê Thị Hương**